

SỞ Y TẾ NINH BÌNH  
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

Số: 1800/BVĐK- DD

V/v mời chào giá thực phẩm chế biến  
suất ăn bệnh lý qua sonde tại Bệnh  
viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình năm  
2024 -2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 24 tháng 10 năm 2024

**Kính gửi: Quý nhà cung cấp**

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp hàng hóa, dịch vụ liên quan theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

**1. Nội dung mời chào giá: các thực phẩm chế biến suất ăn bệnh lý qua sonde tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình năm 2024-2025.**

2. Phạm vi cung cấp: *chi tiết theo phụ lục đính kèm.*

3. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình. Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, Phường Nam Thành, Thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình;

4. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 90. ngày kể từ ngày phát hành báo giá.

5. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: **trước 17. giờ 00. phút, ngày 25/11/2024**

6. Quy định về tiếp nhận hồ sơ chào giá:

- Gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Bộ phận Văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, đường Tuệ Tĩnh, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Số điện thoại: 0229 3871030

Người liên hệ: Bà Bùi Thị Thanh Thủy, khoa Dinh dưỡng, số điện thoại: 0945.269.123

7. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (nếu có) .

**Trân trọng./.** 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Phòng CTXH (để đăng tin);
- Lưu: VT, DD, TCKT

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Phạm Anh Tuấn**

## PHỤ LỤC. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT

(Đính kèm Công văn số 18.07/BVĐK-DD ngày 24/10./2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

### 1. Phạm vi cung cấp và yêu cầu kỹ thuật

TT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Thịt ức gà phi lê	<p>- Thịt ở phần ức của gà, được làm sạch. Bề mặt thịt khô ráo hoặc ướt nhẹ tùy vào chế độ làm mát, không dính nhớt, không rỉ dịch. Có độ đàn hồi tốt và đóng gói kín, có màu vàng nhạt đến vàng hồng và đều màu. Mùi đặc trưng của thịt gà tươi, không có mùi lạ.</p> <p>- Quy cách: 500gr – 1.000gr/túi. Trên túi có dán tem ghi rõ thông tin số lượng, ngày sản xuất, nhà cung cấp và nhà cung cấp phụ (nếu có).</p> <p>- Xuất xứ: Việt Nam</p> <p>- Ngày sản xuất: Không quá 24 giờ kể từ khi giết mổ cho đến khi giao hàng.</p>	kg	285
2	Thịt lợn nạc xay	<p>- Thịt thăn lợn, được làm sạch, xay nhỏ và đóng gói kín, có màu đặc trưng của thịt lợn từ hồng đến đỏ nhạt hoặc đỏ và đều màu. Mùi tự nhiên của thịt, không có mùi ôi, mùi chua.</p> <p>- Quy cách: 500gr – 1.000gr/túi. Trên túi có dán tem ghi rõ thông tin số lượng, ngày sản xuất, nhà cung cấp và nhà cung cấp phụ (nếu có).</p> <p>- Xuất xứ: Việt Nam</p> <p>Ngày sản xuất: Không quá 24 giờ kể từ khi giết mổ cho đến khi giao hàng.</p>	kg	1.004
3	Trứng gà	<p>- Trứng có bề mặt vỏ nhẵn, sạch, trứng không bị rạn, nứt hoặc dập. Không có nấm mốc nhìn thấy được bằng mắt thường. Lòng đỏ có màu sắc bình thường và đồng nhất, không bị loãng. Lòng trắng không đục. Không có mùi lạ.</p> <p>- Kích cỡ: Loại <math>\geq 50g</math>/quả</p> <p>- Quy cách: 10 quả/vỉ. Vỉ phải đảm bảo an toàn thực phẩm, bền khi vận</p>	Quả	1.938

		<p>chuyên trứng và bảo vệ được trứng. Trên vỉ có dán tem ghi rõ thông tin số lượng, ngày sản xuất, hạn sử dụng, nhà sản xuất và nhà sản xuất phụ (nếu có).</p> <p>- Ngày sản xuất: Không quá 03 ngày cho đến khi giao hàng.</p>		
4	Khoai tây	<p>- Củ to, tròn, có màu vàng. Củ tươi, cứng, không hỏng, không mọc mầm.</p> <p>- Kích cỡ: 6-7 củ/kg</p> <p>- Quy cách: 500gr – 1.000gr/túi. Trên túi có dán tem ghi rõ thông tin số lượng, ngày sản xuất/đóng gói, nhà cung cấp và nhà cung cấp phụ (nếu có).</p> <p>- Xuất xứ: Việt Nam</p> <p>- Ngày sản xuất/Đóng gói: Không quá 5 ngày cho đến khi giao hàng</p>	kg	396
5	Khoai lang	<p>- Củ to, tươi, cứng, không hỏng, không mọc mầm.</p> <p>- Kích cỡ: 4-5 củ/kg</p> <p>- Quy cách: 500gr – 1.000gr/túi. Trên túi có dán tem ghi rõ thông tin số lượng, ngày sản xuất/đóng gói, nhà cung cấp và nhà cung cấp phụ (nếu có).</p> <p>- Xuất xứ: Việt Nam</p> <p>- Ngày sản xuất /Đóng gói: Không quá 5 ngày cho đến khi giao hàng</p>	kg	995
6	Khoai sọ	<p>- Củ to, có màu xám. Củ tươi, cứng, không hỏng.</p> <p>- Kích cỡ: 4-6 củ/kg</p> <p>- Quy cách: 500gr – 1.000gr/túi. Trên túi có dán tem ghi rõ thông tin số lượng, ngày sản xuất/đóng gói, nhà cung cấp và nhà cung cấp phụ (nếu có).</p> <p>- Xuất xứ: Việt Nam</p> <p>- Ngày sản xuất /Đóng gói: Không quá 3 ngày cho đến khi giao hàng</p>	kg	1.168
7	Cà rốt	<p>- Củ có màu cam, đều màu, tươi, cứng, không hỏng.</p> <p>- Kích cỡ: 5-7 củ/kg</p>	kg	363

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy cách: 500gr – 1.000gr/túi. Trên túi có dán tem ghi rõ thông tin số lượng, ngày sản xuất/đóng gói, nhà cung cấp và nhà cung cấp phụ (nếu có).</li> <li>- Xuất xứ: Việt Nam</li> <li>- Ngày sản xuất/Đóng gói: Không quá 5 ngày cho đến khi giao hàng</li> </ul>		
8	Bí xanh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quả to, có màu xanh, đều màu, tươi, cứng, không hỏng.</li> <li>- Kích cỡ: 2 - 4 kg/quả.</li> <li>- Có dán tem ghi rõ thông tin số lượng, ngày sản xuất/đóng gói, nhà cung cấp và nhà cung cấp phụ (nếu có).</li> <li>- Xuất xứ: Việt Nam</li> <li>- Ngày sản xuất/Đóng gói: Không quá 1 tuần cho đến khi giao hàng</li> </ul>	kg	825
9	Bí đỏ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trái có màu vàng, tươi, cứng, không hỏng.</li> <li>- Kích cỡ: Trái <math>\geq</math> 1kg</li> <li>- Có dán tem ghi rõ thông tin số lượng, ngày sản xuất/đóng gói, nhà cung cấp và nhà cung cấp phụ (nếu có).</li> <li>- Xuất xứ: Việt Nam</li> <li>- Ngày sản xuất/Đóng gói: Không quá 1 tuần cho đến khi giao hàng</li> </ul>	kg	1.033
10	Giá đỗ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cây có màu trắng, có rễ vừa phải, 01 đầu còn 02 lá mầm màu vàng.</li> <li>- Quy cách: 250gr – 1.000gr/túi. Trên túi có dán tem ghi rõ thông tin số lượng, ngày sản xuất/đóng gói, nhà cung cấp và nhà cung cấp phụ (nếu có).</li> <li>- Xuất xứ: Việt Nam</li> <li>- Ngày sản xuất/Đóng gói: Không quá 24 giờ cho đến khi giao hàng</li> </ul>	kg	1.840
11	Bột gạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bột mềm, mịn, khô, có màu trắng đục. Không chứa tạp chất.</li> <li>- Quy cách: 400gr – 1.000gr/túi. Trên túi có dán tem ghi rõ thông tin số lượng, ngày sản xuất/đóng gói, nhà cung cấp và nhà cung cấp phụ (nếu</li> </ul>	kg	876

		<p>có).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất xứ: Việt Nam</li> <li>- Ngày sản xuất: Không quá 03 tháng cho đến khi giao hàng</li> </ul>		
12	Dầu ăn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dầu thực vật có màu vàng nhạt hoặc trong suốt, không chứa tạp chất, không có mùi, vị lạ và ôi.</li> <li>- Quy cách: 2lít/chai. Trên chai có dán tem ghi rõ thông tin số lượng, ngày sản xuất, hạn sử dụng, nhà cung cấp và nhà cung cấp phụ (nếu có).</li> <li>- Xuất xứ: Việt Nam</li> <li>- Ngày sản xuất: Không quá 03 tháng cho đến khi giao hàng</li> </ul>	lít	252
13	Sữa đặc có đường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trạng thái: mịn, đồng nhất, không vón cục, không bị lắng đường.</li> <li>• Màu sắc: Theo màu tự nhiên của sữa.</li> <li>• Mùi vị: Thơm, ngọt..</li> <li>- Hộp thiếc nắp giật, 380gr/hộp. Trên hộp có dán tem ghi rõ thông tin số lượng, ngày sản xuất, hạn sử dụng, nhà cung cấp và nhà cung cấp phụ (nếu có).</li> <li>- Xuất xứ: Việt Nam</li> <li>- Ngày sản xuất: Không quá 03 tháng cho đến khi giao hàng</li> </ul>	kg	241
14	Bột đậu nành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bột mềm, mịn, khô, có màu vàng sáng đến vàng đậm. Không chứa tạp chất. Mùi thơm đặc trưng của đậu nành rang.</li> <li>- Quy cách: 400gr – 1.000gr/túi. Trên túi có dán tem ghi rõ thông tin số lượng, ngày sản xuất/đóng gói, hạn sử dụng, nhà cung cấp và nhà cung cấp phụ (nếu có).</li> <li>- Xuất xứ: Việt Nam</li> <li>- Ngày sản xuất: Không quá 03 tháng cho đến khi giao hàng</li> </ul>	kg	401
15	Bột đậu xanh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bột mềm, mịn, khô, có màu xanh nhạt. Không chứa tạp chất. Mùi thơm đặc trưng của đậu xanh rang.</li> <li>- Quy cách: 400gr – 1.000gr/túi. Trên</li> </ul>	kg	92

		<p>túi có dán tem ghi rõ thông tin số lượng, ngày sản xuất/đóng gói, nhà cung cấp và nhà cung cấp phụ (nếu có).</p> <p>- Xuất xứ: Việt Nam</p> <p>- Ngày sản xuất: Không quá 03 tháng cho đến khi giao hàng</p>		
16	Muối	<p>- Muối i-ốt màu trắng, không chứa tạp chất, được đóng bao bì cẩn thận.</p> <p>- Quy cách: 400gr – 1.000gr/túi. Trên túi có dán tem ghi rõ thông tin số lượng, ngày sản xuất, hạn sử dụng, nhà cung cấp và nhà cung cấp phụ (nếu có).</p> <p>- Xuất xứ: Việt Nam</p> <p>- Ngày sản xuất: Không quá 03 tháng cho đến khi giao hàng</p>	kg	99

## 2. Yêu cầu khác

- Hàng hóa mới 100% và còn hạn sử dụng.
- Nhà cung cấp phải có chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm đúng với quy định pháp luật.
- Hàng hóa có nhãn hoặc có kèm theo nhãn phụ với đầy đủ các thông tin theo quy định hiện hành.
- Địa điểm giao hàng: Khoa Dinh dưỡng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình (Số 80, Tuệ Tĩnh, Phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình).
- Thời gian giao hàng dự kiến: 02 ngày kể từ khi nhận được đơn đặt hàng hợp lệ của Bệnh viện.
- Thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến: 12 tháng.